

BỘ TƯ PHÁP

Số: **417/QĐ-BTP**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày **07** tháng **02** năm **2013**

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Kế hoạch công tác
phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2013**

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Nghị định số 93/2008/NĐ-CP ngày 22 tháng 8 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ các nhiệm vụ trọng tâm công tác Tư pháp năm 2013;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của ngành Tư pháp năm 2013.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ trưởng Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, Thủ trưởng Tổ chức pháp chế các Bộ, ngành, đoàn thể, Giám đốc Sở Tư pháp, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *g*

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- UBND Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan TW của các đoàn thể;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thủ trưởng (để biết);
- Các đơn vị thuộc Bộ;
- Công thông tin điện tử của Bộ;
- Lưu: VT, Vụ PBGDPL.





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2013

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 417/QĐ-BTP ngày 07/ 02/2013
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Triển khai thực hiện có hiệu quả Luật phổ biến, giáo dục pháp luật có hiệu lực từ ngày 01/01/2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

1.2. Tiếp tục thực hiện Kết luận số 04-KL/TW ngày 19 tháng 4 năm 2011 về kết quả thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09 tháng 12 năm 2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IX) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, nhân dân, Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09 tháng 4 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 04-KL/TW ngày 19 tháng 4 năm 2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) và các nhiệm vụ trọng tâm của Ngành Tư pháp năm 2013.

1.3. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết của Đảng; việc lấy ý kiến nhân dân về dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992; gắn tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật với tiếp tục thực hiện Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” và Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức Ngành Tư pháp.

1.4. Tiếp tục đổi mới, đa dạng hóa các mô hình, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật, bảo đảm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ngày càng nề nếp, có trọng tâm, trọng điểm, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả trên phạm vi cả nước.

2. Yêu cầu

2.1. Bám sát nội dung, yêu cầu nêu trong các văn bản của Đảng, Nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật; Luật phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành; các nhiệm vụ trọng tâm của ngành Tư pháp năm 2013 và chương trình, đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật đang được triển khai phù hợp với từng cấp, từng ngành, địa phương.

2.2. Phát huy vai trò chủ động tham mưu, tư vấn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật các cấp; vai trò tham mưu của Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Tư pháp quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh,

công chức Tư pháp - Hộ tịch (gọi chung là cơ quan tư pháp địa phương), tổ chức pháp chế Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, doanh nghiệp nhà nước, đồng thời huy động sự tham gia của các cơ quan, tổ chức hữu quan trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và từng bước xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Xây dựng, hoàn thiện thể chế về phổ biến, giáo dục pháp luật và hòa giải ở cơ sở

1.1. Xây dựng dự án Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản quy định chi tiết hướng dẫn thi hành Luật.

a) Bộ Tư pháp phối hợp với Ủy ban Về các vấn đề xã hội của Quốc hội và các cơ quan, tổ chức hữu quan chính lý dự thảo Luật hòa giải ở cơ sở trên cơ sở tiếp thu ý kiến của đại biểu Quốc hội tại kỳ họp thứ tư, trình Quốc hội thông qua.

Thời gian thực hiện:

- Tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Luật: Quý I, II

- Trình Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ năm (tháng 5/2013)

b) Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các tổ chức đoàn thể, Ủy ban nhân dân các cấp tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện Luật hòa giải ở cơ sở sau khi được Quốc hội thông qua.

Thời gian thực hiện: Quý III, quý IV

c) Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành hữu quan xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hòa giải ở cơ sở.

Thời gian trình Chính phủ: Tháng 11/2013

d) Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành hữu quan xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thi hành Luật hòa giải ở cơ sở.

Thời gian trình Thủ tướng Chính phủ: Quý IV

1.2. Xây dựng, ban hành các văn bản hướng dẫn thi hành, triển khai thực hiện Luật phổ biến, giáo dục pháp luật.

a) Xây dựng, thực hiện Kế hoạch triển khai Luật phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2013.

- Bộ Tư pháp xây dựng, ban hành Kế hoạch: Tháng 02

- Các Bộ, ngành, địa phương tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch: Cả năm.

b) Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định quy định chi tiết thành phần,

nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật; Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về thành lập Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật của Chính phủ.

Thời gian trình Thủ tướng Chính phủ: Tháng 02.

c) Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với tổ chức pháp chế các Bộ, ngành, đoàn thể xây dựng, ban hành Thông tư thay thế Thông tư số 18/2010/TT-BTP ngày 07 tháng 11 năm 2010 quy định về báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật và những người được mời tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật.

Thời gian ban hành: Quý I.

d) Bộ Tư pháp phối hợp với Bộ Tài chính xây dựng, ban hành Thông tư liên tịch thay thế Thông tư liên tịch số 73/2010/TTLT-BTC-BTP ngày 14 tháng 5 năm 2010 hướng dẫn việc lập, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Thời gian ban hành: Quý II.

2. Triển khai có hiệu quả Luật phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật

2.1. Các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tiếp tục xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai thực hiện Luật phổ biến, giáo dục pháp luật (ban hành kèm theo Quyết định số 2216/QĐ-BTP ngày 30 tháng 7 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).

- Thời gian ban hành Kế hoạch: Quý I

- Thời gian thực hiện: Cả năm

2.2. Triển khai thực hiện “Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” 09/11.

a) Bộ Tư pháp hướng dẫn thực hiện “Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”.

Thời gian: Quý I/2013

b) Cơ quan Tư pháp các cấp tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp, Tổ chức pháp chế các Bộ, ngành, đoàn thể tham mưu Lãnh đạo Bộ, ngành, đoàn thể triển khai thực hiện theo quy định của Luật phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

Thời gian thực hiện: Cả năm

2.3. Tham mưu kiện toàn Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cùng cấp.

a) Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, đoàn thể tham mưu, đề xuất kiện toàn Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật của Chính phủ sau

khi Quyết định quy định chi tiết thành phần, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật được Thủ tướng Chính phủ ký ban hành.

Thời gian thực hiện: Quý II

b) Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp tham mưu, đề xuất kiện toàn Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cùng cấp.

Thời gian thực hiện: Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

2.4. Kiện toàn tổ chức, bố trí đủ cán bộ, công chức, viên chức, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với nhu cầu phổ biến, giáo dục pháp luật trong lĩnh vực, địa bàn quản lý.

a) Bộ Tư pháp kiện toàn tổ chức, bố trí cán bộ, công chức của Vụ phổ biến, giáo dục pháp luật đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định của Luật phổ biến, giáo dục pháp luật.

Thời gian thực hiện: Cả năm.

b) Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các cấp, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên của Mặt trận bố trí đủ biên chế cho Tổ chức pháp chế hoặc đơn vị được giao nhiệm vụ pháp chế để làm nhiệm vụ theo dõi, tổ chức thực hiện Luật phổ biến, giáo dục pháp luật.

Thời gian thực hiện: Cả năm.

3. Tuyên truyền, phổ biến việc lấy ý kiến nhân dân vào dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 và việc nghiên cứu tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Hiến pháp

3.1. Bộ Tư pháp hướng dẫn các Bộ, ngành, đoàn thể ở Trung ương, địa phương tuyên truyền, phổ biến việc lấy ý kiến nhân dân vào dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 và nghiên cứu tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Hiến pháp.

Thời gian thực hiện: Quý I.

3.2. Bộ Tư pháp đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, phổ biến việc lấy ý kiến nhân dân vào dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 và nghiên cứu tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Hiến pháp: tổ chức họp báo; tuyên truyền, phổ biến thông qua chuyên mục, diễn đàn trao đổi, tin, bài phản ánh kịp thời ý kiến đóng góp của nhân dân về dự thảo Hiến pháp trên Báo Pháp luật Việt Nam, trên chuyên trang của Cổng Thông tin điện tử của Bộ...

Thời gian thực hiện: Cả năm.

3.3. Căn cứ hướng dẫn của Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp, Tổ chức pháp chế tham mưu Lãnh đạo Bộ, ngành, đoàn thể ở Trung ương tổ chức tuyên truyền, phổ biến việc lấy ý kiến nhân dân vào dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 và nghiên cứu tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Hiến pháp bằng nhiều hình thức phù hợp với từng đối tượng, địa bàn.

Thời gian thực hiện: Cả năm

4. Tiếp tục triển khai thực hiện Kết luận số 04-KL/TW ngày 19 tháng năm 2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) và Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09 tháng 4 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 04-KL/TW (Chương trình)

4.1. Tiếp tục triển khai thực hiện Kết luận số 04-KL/TW ngày 19 tháng năm 2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI); thực hiện sơ kết, đánh giá 02 năm thực hiện Kết luận.

a) Ban hành văn bản hướng dẫn: Quý I

b) Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Tổ chức pháp chế tham mưu, tổ chức sơ kết: Quý II, III.

c) Bộ Tư pháp phối hợp với các cơ quan, tổ chức hữu quan tham mưu, tổ chức sơ kết toàn quốc: Quý IV.

4.2. Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, đoàn thể liên quan được phân công trong Chương trình chính lý, hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện các Đề án.

a) Chính lý, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt: Quý I

b) Tổ chức thực hiện các Đề án: Cả năm.

4.3. Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các Sở, ngành ở địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chương trình hành động theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp và các Bộ, ngành, đoàn thể liên quan.

Thời gian thực hiện: Cả năm.

5. Tổng kết Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật của Chính phủ từ năm 2008 đến năm 2012; tiếp tục thực hiện có hiệu quả các Đề án về PBGDPL

5.1. Bộ Tư pháp tham mưu Chính phủ tổ chức Hội nghị tổng kết thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật của Chính phủ từ năm 2008 đến năm 2012 (ban hành theo Quyết định số 37/2008/QĐ-TTg ngày 12/3/2008 của Thủ tướng Chính phủ).

Thời gian thực hiện: Quý I

5.2. Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện 4 Đề án thuộc Chương trình trong năm 2013.

- Các cơ quan chủ trì Đề án (Bộ Tư pháp, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Bộ Giáo dục và Đào tạo) xây dựng, ban hành văn bản hướng dẫn, Kế hoạch thực hiện Đề án năm 2013.

Thời gian thực hiện: Quý I, quý II

- Cơ quan chủ trì Đề án ở địa phương phối hợp với các cơ quan, tổ chức hữu quan tổ chức thực hiện các Đề án trong Chương trình có hiệu quả theo hướng dẫn của các cơ quan chủ trì Đề án ở Trung ương.

Thời gian thực hiện: Cả năm

5.3. Tiếp tục thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh thiếu niên” ban hành kèm theo Quyết định số 2160/QĐ-TTg ngày 26 ngày tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ.

a) Bộ Tư pháp, cơ quan Tư pháp địa phương ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án năm 2013.

Thời gian ban hành Kế hoạch: Quý I

b) Bộ Tư pháp, các Bộ, ngành, địa phương có liên quan triển khai hiệu quả các hoạt động của Đề án năm 2013.

Thời gian thực hiện: Cả năm.

5.4. Thực hiện Tiểu đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong nước về quyền con người”.

a) Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án năm 2013 và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Thời gian ban hành Kế hoạch: Quý I

- Thời gian thực hiện: Cả năm

b) Tổ chức pháp chế các Bộ, ngành, đoàn thể, các cơ quan Tư pháp địa phương và cơ quan, tổ chức hữu quan phối hợp thực hiện Đề án.

Thời gian thực hiện: Cả năm.

5.5. Thực hiện Đề án Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, Công ước của Liên hiệp quốc về chống tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân.

a) Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án năm 2013 và tổ chức triển khai thực hiện, tập trung vào các hoạt động: chỉ đạo điểm thực hiện Đề án; biên soạn tài liệu phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng; tổ chức tập huấn kiến thức pháp luật, nghiệp vụ PBGDPL cho Báo cáo viên pháp luật Trung ương và cấp tỉnh; hướng dẫn thực hiện lồng ghép PBGDPL về phòng, chống tham nhũng trong sinh hoạt “Ngày Pháp luật” ở các Bộ, ngành, địa phương.

Thời gian thực hiện:

- Ban hành Kế hoạch: Quý I

- Thực hiện Kế hoạch: Cả năm

b) Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Tổ chức pháp chế các Bộ, ngành, đoàn thể xây dựng Kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện.

Thời gian thực hiện:

- Ban hành Kế hoạch: Quý I
- Thực hiện Kế hoạch: Cả năm

6. Thực hiện quản lý nhà nước đối với hoạt động hòa giải ở cơ sở

6.1. Thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 03/2011/CT-BTP ngày 27 tháng 6 năm 2011 về tăng cường công tác hòa giải ở cơ sở.

a) Cơ quan Tư pháp các cấp phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp và các tổ chức thành viên của Mặt trận định kỳ thực hiện việc rà soát, thống kê số liệu về tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở trên địa bàn theo các biểu mẫu được ban hành kèm theo Thông tư số 08/2011/TT-BTP ngày 05 tháng 4 năm 2011 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số nội dung về công tác thống kê của Ngành Tư pháp.

Thời gian thực hiện: Cả năm

b) Bộ Tư pháp, cơ quan Tư pháp địa phương tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và nghiệp vụ hòa giải; biên soạn và phát hành tài liệu pháp luật cho người làm công tác hòa giải ở cơ sở.

Thời gian thực hiện:

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng: Định kỳ hàng năm
- Biên soạn và phát hành tài liệu pháp luật: Cả năm

6.2. Cơ quan Tư pháp các cấp tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình phối hợp số 1285/CTPH-BTP- BTTUBTUMTTQVN ngày 24 tháng 4 năm 2009 giữa Bộ Tư pháp và Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về tăng cường thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở.

Thời gian thực hiện: Cả năm

6.3. Tiếp tục thực hiện Quyết định số 52/2010/QĐ-TTg ngày 18/8/2010 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ pháp lý nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết pháp luật cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các huyện nghèo giai đoạn 2011 – 2020 và Quyết định số 2497/QĐ-BTP ngày 01/10/2010 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 52/2010/QĐ-TTg.

a) Bộ Tư pháp xây dựng kế hoạch, tổ chức tập huấn kiến thức pháp luật và kỹ năng hòa giải cho hòa giải viên theo quy định tại Quyết định số 52/2010/QĐ-TTg và Quyết định số 2497/QĐ-BTP; biên soạn tài liệu phục vụ các hoạt động tập huấn.

Thời gian thực hiện:

- Ban hành kế hoạch: Quý I

- Tổ chức thực hiện các hoạt động tập huấn, biên soạn tài liệu: Cả năm.

b) Cơ quan Tư pháp địa phương nơi có huyện nghèo xây dựng, tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai các hoạt động trong năm 2013 theo quy định tại Quyết định số 52/2010/QĐ-TTg và Kế hoạch của Bộ Tư pháp.

Thời gian thực hiện: Cả năm.

7. Thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường

7.1. Cơ quan Tư pháp các cấp phối hợp với cơ quan Giáo dục và Đào tạo cùng cấp chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ở tất cả các cấp học; nâng cao chất lượng giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân theo quy định của Luật phổ biến, giáo dục pháp luật.

Thời gian thực hiện: Cả năm

7.2. Sở Tư pháp phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng Kế hoạch tiếp tục thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường” đến năm 2016 theo Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011 về kết quả thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IX) và tổ chức thực hiện theo lộ trình, phù hợp với tình hình địa phương.

Thời gian thực hiện: Cả năm.

7.3. Cơ quan Tư pháp các cấp phối hợp với cơ quan Giáo dục và Đào tạo cùng cấp kiểm tra, đánh giá 02 năm triển khai thực hiện Thông tư liên tịch số 30/2010/TTLT-BGDĐT-BTP ngày 16 tháng 11 năm 2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tư pháp hướng dẫn việc phối hợp thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường.

Thời gian thực hiện: Quý II, III.

7.4. Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo tổng kết, đánh giá kết quả hoạt động khảo sát tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật, tài liệu tham khảo phục vụ dạy và học pháp luật trong các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông; xây dựng định hướng, biện pháp, kế hoạch hoàn thiện hệ thống tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật; tài liệu tham khảo.

Thời gian thực hiện: Quý III, IV.

8. Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng

Bộ Tư pháp, cơ quan Tư pháp địa phương tiếp tục phối hợp với các phương tiện thông tin đại chúng tăng thời lượng phổ biến, giáo dục pháp luật; thông tin về hoạt động xây dựng và thực hiện pháp luật; nêu gương người tốt, việc tốt trong

chấp hành pháp luật. Các cơ quan báo chí của ngành Tư pháp chú trọng phổ biến giáo dục pháp luật và tuyên truyền, phổ biến về hoạt động của ngành.

Thời gian thực hiện: Cả năm

9. Công tác xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật

9.1. Cơ quan Tư pháp các cấp, Tổ chức pháp chế các Bộ, ngành, đoàn thể ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 06/2010/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

Thời gian thực hiện: Quý I/2013.

9.2. Bộ Tư pháp, cơ quan Tư pháp địa phương, Tổ chức pháp chế các Bộ, ngành, đoàn thể ở Trung ương tổng hợp, xây dựng Danh mục sách pháp luật tháng đầu năm và 6 tháng cuối năm để bổ sung sách, tài liệu pháp luật mới cho tủ sách pháp luật.

Thời gian thực hiện: Tháng 6 và tháng 12.

9.3. Bộ Tư pháp phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông và các Bộ, ngành, đoàn thể hữu quan nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu mỗi xã, phường, thị trấn có một tủ sách pháp luật chung.

Thời gian thực hiện: Quý II, quý III/2013.

10. Tổ chức rà soát, đánh giá về chất lượng đội ngũ báo cáo viên pháp luật các cấp, tuyên truyền viên pháp luật; cấp thẻ báo cáo viên pháp luật; tập huấn kiến thức pháp luật, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật cho đội ngũ này

10.1. Bộ Tư pháp, các Bộ, ngành, đoàn thể ở Trung ương và địa phương rà soát, đánh giá về chất lượng đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật; công nhận và cấp thẻ báo cáo viên pháp luật theo quy định của Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 18/2010/TT-BTP (sau khi Thông tư này được ban hành).

a) Tổ chức tọa đàm, xây dựng báo cáo đánh giá về chất lượng đội ngũ Báo cáo viên pháp luật: Quý I, quý II.

b) Công nhận và cấp thẻ báo cáo viên pháp luật: Cả năm.

10.2. Tổ chức pháp chế các Bộ, ngành, đoàn thể ở Trung ương, cơ quan Tư pháp các cấp tổ chức tập huấn kiến thức pháp luật, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.

Thời gian thực hiện: Cả năm.

11. Thực hiện rà soát, đánh giá tổ chức và hoạt động của các mô hình Câu lạc bộ pháp luật

11.1. Bộ Tư pháp ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn việc rà soát, đánh giá.

Thời gian thực hiện: Quý I

11.2. Bộ Tư pháp phối hợp với các Bộ, ngành, đoàn thể ở Trung ương và địa phương thực hiện rà soát, đánh giá về tổ chức và hoạt động của các mô hình Câu lạc bộ pháp luật.

Thời gian thực hiện: Quý II, III

11.3. Bộ Tư pháp tổng hợp, xây dựng báo cáo rà soát, đánh giá về tổ chức và hoạt động của các mô hình Câu lạc bộ pháp luật; đưa ra giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động và đề xuất, kiến nghị.

Thời gian thực hiện: Quý IV.

12. PBGDPL cho một số nhóm đối tượng

12.1. Hướng dẫn và tổ chức triển khai Chương trình phối hợp giữa Bộ Tư pháp và Trung ương Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam về phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho phụ nữ giai đoạn 2013 - 2017.

a) Bộ Tư pháp và Trung ương Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam hướng dẫn tổ chức triển khai Chương trình phối hợp về phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho phụ nữ giai đoạn 2013 - 2017.

Thời gian thực hiện: Quý I

b) Cơ quan tư pháp địa phương phối hợp với Hội Liên hiệp phụ nữ cùng cấp ban hành và tổ chức thực hiện Chương trình phối hợp về phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý cho phụ nữ giai đoạn 2013-2017.

c) Tổ chức thực hiện: Cả năm.

12.2. Tiếp tục PBGDPL cho cán bộ, nhân dân ở nông thôn, vùng cao, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Cơ quan Tư pháp các cấp phối hợp với các cơ quan, tổ chức hữu quan tiếp tục thực hiện PBGDPL có hiệu quả cho cán bộ, nhân dân ở nông thôn, vùng cao, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, lựa chọn các hình thức, nội dung pháp luật phổ biến phù hợp với đối tượng, địa bàn.

Thời gian thực hiện: Cả năm

12.3. Thực hiện Chương trình phối hợp số 1570/CTPH-BTP-CDVCVN ngày 18 tháng 5 năm 2009 giữa Bộ Tư pháp và Công đoàn Viên chức Việt Nam về phổ biến, giáo dục pháp luật trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Cơ quan Tư pháp các cấp phối hợp với Liên đoàn lao động/Công đoàn viên chức cùng cấp triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ trong Chương trình.

Thời gian thực hiện: Cả năm

12.4. Cơ quan Tư pháp các cấp tiếp tục phối hợp với Hội Cựu chiến binh cùng cấp triển khai các hoạt động PBGDPL đối với cựu chiến binh theo Thông tư liên tịch số 02/2008/TTLT-BTP-TWHCCBVN ngày 09 tháng 06 năm 2008.

Thời gian thực hiện: Cả năm.

13. Tập trung giới thiệu một số văn bản pháp luật quan trọng, thiết thực với cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân

13.1. Tổ chức các đợt tuyên truyền cao điểm pháp luật về an toàn giao thông, vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ người tiêu dùng và đất đai, giải phóng mặt bằng; phổ biến, giới thiệu Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức ngành Tư pháp (ban hành kèm theo Quyết định số 2659/QĐ-BTP ngày 03 tháng 10 năm 2012 của Bộ Tư pháp) cho cán bộ, công chức, viên chức trong toàn ngành.

a) Vụ Pháp chế các Bộ Giao thông vận tải, Bộ Y tế, Bộ Công thương, Bộ Tài nguyên và Môi trường tham mưu Bộ trưởng trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn việc tổ chức các đợt tuyên truyền cao điểm pháp luật về an toàn giao thông, vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ người tiêu dùng và đất đai, giải phóng mặt bằng các hình thức phù hợp, trong đó tập trung phát hành các tài liệu pháp luật, phổ biến pháp luật thông qua phương tiện thông tin đại chúng ở Trung ương, địa phương, ngành.

Bộ Tư pháp ban hành văn bản hướng dẫn việc tổ chức phổ biến, giới thiệu Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức ngành Tư pháp.

Thời gian thực hiện: Quý I

b) Cơ quan Tư pháp, Tổ chức pháp chế các Bộ, ngành, đoàn thể tổ chức triển khai thực hiện.

Thời gian thực hiện: Cả năm

13.2. Cơ quan Tư pháp, Thi hành án dân sự các cấp, các cơ quan, tổ chức khác ở Trung ương và địa phương tổ chức giới thiệu văn bản Luật mới được Quốc hội thông qua, trong đó tập trung vào Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá năm 2012, Bộ luật lao động năm 2012, Luật giá năm 2012, Luật công đoàn năm 2012, Luật phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012, Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, Luật giám định tư pháp năm 2012, Luật quảng cáo năm 2012, Luật tài nguyên nước năm 2012, Luật biển Việt Nam năm 2012; các văn bản quy phạm pháp luật về hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài; bình đẳng giới; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng chống tham nhũng; pháp luật quốc tế và hội nhập quốc tế liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ của công dân, tổ chức, doanh nghiệp.

Thời gian thực hiện: Cả năm

14. Kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

14.1. Bộ Tư pháp - Cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật của Chính phủ xây dựng, ban hành Kế hoạch kiểm tra năm 2013 và tổ chức thực hiện Kế hoạch.

Thời gian thực hiện:

- Xây dựng, ban hành Kế hoạch: Quý I
- Thực hiện Kế hoạch: Cả năm.

14.2. Tổ chức pháp chế các Bộ, ngành, đoàn thể ở Trung ương, Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố tham mưu với Bộ, ngành, đoàn thể, UBND cấp tỉnh xây dựng Kế hoạch kiểm tra riêng hoặc đưa nội dung kiểm tra vào Kế hoạch công tác PBGDPL năm 2013; kết hợp có hiệu quả giữa hình thức tổ chức đoàn kiểm tra và hướng dẫn đối tượng kiểm tra tự kiểm tra, có báo cáo kết quả bằng văn bản.

Thời gian thực hiện: Cả năm

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ, các cơ quan, tổ chức có liên quan ở Trung ương và địa phương tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

2. Tổ chức pháp chế các Bộ, ngành, đoàn thể, Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Cơ quan thi hành án dân sự địa phương căn cứ nội dung Kế hoạch này xây dựng, tổ chức triển khai và kiểm tra việc thực hiện kế hoạch; định kỳ 6 tháng (trước ngày 15/6), hàng năm (trước ngày 15/10) báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Tư pháp (qua Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật).

3. Kinh phí triển khai thực hiện các hoạt động tại Kế hoạch này được bố trí theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành. Kinh phí thực hiện các Chương trình, Đề án thực hiện theo quy định tại các Quyết định ban hành, phê duyệt các Chương trình, Đề án đó.

4. Bộ Tư pháp đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các Bộ, ngành, đoàn thể chỉ đạo các cơ quan chức năng thực hiện Kế hoạch, bố trí kinh phí cho công tác PBGDPL và hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL để tạo điều kiện cho công tác này đạt hiệu quả, góp phần nâng cao hiểu biết pháp luật và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân. 